

HƯỚNG DẪN

Đại hội các cấp Hội tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XII

Thực hiện Quyết định số 118-QĐ/TW ngày 22/8/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới và Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Căn cứ Điều lệ Hội Nhà báo Việt Nam, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam nhiệm kỳ 2020-2025, Kế hoạch số 470/KH-HNBVN, ngày 19/9/2024 của Ban Thường vụ Hội Nhà báo Việt Nam về tổ chức Đại hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XII;

Thường trực Hội hướng dẫn quy trình, nguyên tắc tổ chức đại hội các cấp Hội tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XII với các nội dung cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG ĐẠI HỘI VÀ CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Đối tượng điều chỉnh

Đại hội tổ chức ở 2 cấp: (1) Cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025-2027: Chi hội Nhà báo thuộc Hội Nhà báo tỉnh/thành phố, Chi hội Nhà báo thuộc Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam, Chi hội Nhà báo thuộc Hội Nhà báo Việt Nam; (2) Cấp Hội Nhà báo tỉnh/thành phố; Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Nội dung đại hội

Đại hội các cấp (kể cả những tổ chức mới thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất trong nhiệm kỳ) thực hiện 4 nội dung sau:

2.1. Tổng kết thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ vừa kết thúc; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ công tác hội của Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, Liên Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam nhiệm kỳ 2025-2030; cấp cơ sở nhiệm kỳ 2025-2027.

2.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo chính trị của Hội Nhà báo Việt Nam, dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành tổ chức Hội cấp trên trực tiếp.

2.3. Bầu Ban Chấp hành, Ban kiểm tra Hội Nhà báo các tỉnh, thành phố; Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam; bầu Ban Thư ký Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam, Ban Thư ký Chi hội, Liên chi hội trực thuộc Hội Nhà báo tỉnh, thành phố và Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam.

2.4. Bầu đại biểu dự Đại hội tổ chức hội cấp trên trực tiếp; bầu đoàn đại biểu (hoặc đại biểu) dự Đại hội toàn quốc lần thứ XII Hội Nhà báo Việt Nam.

3. Chuẩn bị văn kiện đại hội và thảo luận văn kiện tại đại hội

3.1. Văn kiện đại hội

Đại hội từ cấp cơ sở đến cấp trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam có các văn kiện: Dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành, Ban Thư ký đương nhiệm (báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ hiện nay, phương hướng nhiệm kỳ mới); báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thư ký đương nhiệm; dự thảo nghị quyết đại hội.

Trong quá trình chuẩn bị các văn kiện cần chú ý những vấn đề cơ bản sau:

- Báo cáo chính trị: cần bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ của cấp mình và cấp trên trực tiếp; sự chỉ đạo của cấp ủy địa phương, cơ quan, đơn vị cùng cấp để đánh giá toàn diện kết quả đạt được trong nhiệm kỳ, khẳng định những đóng góp của tổ chức Hội và hội viên; nêu rõ những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, quan điểm chỉ đạo, định hướng hoạt động của Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam, của cấp trên trực tiếp và cấp ủy Đảng; bám sát tôn chỉ, mục đích của hội và từ thực tiễn hoạt động đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng tổ chức Hội nhiệm kỳ tới sát với tình hình thực tiễn, có tính khả thi để tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Báo cáo tự kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thư ký: cần đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, làm rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, quy rõ trách nhiệm của tập thể cũng như của cá nhân các đồng chí ủy viên, nhất là người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết đại hội; việc xây dựng và thực hiện quy chế làm việc.

- Quy trình xây dựng văn kiện: Ban Chấp hành, Ban Thư ký các cấp Hội thành lập các tiểu ban/tổ giúp việc Đại hội và phân công nhiệm vụ cụ thể, trong đó tiểu ban nội dung chuẩn bị tốt đề cương, để tiến hành xây dựng dự thảo các văn kiện Đại hội, trình bày ngắn gọn, súc tích, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra.

Ban Chấp hành, Ban Thư ký các cấp Hội chuẩn bị dự thảo Nghị quyết đại hội bao gồm những nội dung cơ bản, quan trọng của báo cáo chính trị để hội viên

góp ý và đại hội thảo luận, quyết định; chỉ đạo, tổ chức cho cán bộ, hội viên góp ý dự thảo văn kiện, sau đó bổ sung, hoàn chỉnh trình cấp ủy Đảng, Hội Nhà báo cấp trên trực tiếp thẩm duyệt trước khi trình đại hội.

3.2. Thảo luận các văn kiện tại đại hội

3.2.1. Đại hội Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Thảo luận dự thảo báo cáo chính trị, dự thảo báo cáo kiểm điểm của Ban Thư ký, dự thảo Nghị quyết đại hội của Chi hội mình và dự thảo báo cáo chính trị của Hội Nhà báo Việt Nam.

- Đại hội Chi hội, Liên chi hội trực thuộc Hội Nhà báo tỉnh/thành phố; Chi hội thuộc Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Thảo luận dự thảo báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Thư ký, nghị quyết đại hội của tổ chức hội mình; góp ý đối với dự thảo báo cáo chính trị của Ban Chấp hành cấp trên trực tiếp, dự thảo báo cáo chính trị của Hội Nhà báo Việt Nam.

- Đại hội Hội Nhà báo tỉnh/thành phố, Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Thảo luận dự thảo báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành và Nghị quyết đại hội của tổ chức hội mình, dự thảo báo cáo chính trị của Hội Nhà báo Việt Nam.

3.2.2. Đại hội, Hội nghị các cấp Hội thảo luận, đóng góp ý kiến đối với văn kiện của Đại hội XII Hội Nhà báo Việt Nam gồm: Báo cáo chính trị trình Đại hội XII, Điều lệ Hội Nhà báo Việt Nam sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Các cấp Hội tổ chức họp toàn thể hội viên quán triệt kế hoạch tổ chức Đại hội, giới thiệu các văn kiện để hội viên tham gia ý kiến và tổng hợp ý kiến đóng góp vào Dự thảo các văn kiện Đại hội XII theo Hướng dẫn; tổng hợp ý kiến đóng góp đối với Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XII gửi về Hội Nhà báo Việt Nam qua đơn vị được giao là cơ quan thường trực giúp việc Tiểu ban Văn kiện Đại hội, đóng góp đối với Dự thảo Điều lệ Hội Nhà báo Việt Nam sửa đổi, bổ sung (nếu có) qua đơn vị được giao là cơ quan thường trực giúp việc Tiểu ban Điều lệ Hội Nhà báo Việt Nam trước ngày 30/6/2025 (theo dấu bưu điện).

4. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra

4.1. Tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra các cấp Hội phải đảm bảo quy trình nhân sự, các quy định chung về tiêu chuẩn cán bộ trong hệ thống chính trị, cụ thể như sau: Là hội viên được cấp Thẻ hội viên giai đoạn 2021-2026, tâm huyết và nhiệt tình tham gia công tác hội; có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, kinh nghiệm trong hoạt động báo chí và hoạt động Hội; dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, quyết liệt hành động vì lợi ích chung; có uy tín và khả năng tập hợp hội viên, biết vận động các nguồn lực trong và ngoài đơn vị phục vụ cho hoạt động của tổ chức Hội; được cấp ủy, chính quyền, tổ chức hội và hội viên tín nhiệm.

4.2. Độ tuổi ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Nhân sự tham gia lần đầu phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ 5 năm (60 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội; trường hợp tái cử phải còn thời gian công tác ít nhất $\frac{1}{2}$ nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội. Trường hợp đặc biệt, do cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Độ tuổi ủy viên Ban Thư ký Chi hội Nhà báo: Nhân sự tham gia lần đầu phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ 2,5 năm (30 tháng) tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội; trường hợp tái cử phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức Đại hội. Trường hợp đặc biệt do cấp ủy có thẩm quyền xem xét, quyết định. *(Tham khảo Chỉ thị số 35-CT/TW)*

4.3. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: căn cứ tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị cụ thể của địa phương, đơn vị để xác định số lượng ủy viên Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2025-2030 từ **7-15** ủy viên.

Số lượng ủy viên Ban Thường vụ của các cấp Hội có trên 700 hội viên không quá 7, các cấp Hội còn lại không quá 5.

Số lượng Phó chủ tịch của các cấp Hội có trên 700 hội viên không quá 3 Phó chủ tịch, các cấp Hội còn lại không quá 2 Phó chủ tịch.

Số lượng ủy viên Ban Thư ký Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam từ 3-5 người. Trong đó có 1 Thư ký, 1 Phó thư ký, 1 Ủy viên- Phụ trách công tác kiểm tra. Đối với những Chi hội có từ 50 hội viên trở lên có không quá 2 Phó thư ký.

4.4. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra, cán bộ phụ trách kiểm tra và các chức danh chủ chốt các cấp hội.

Trên cơ sở Hướng dẫn của Hội Nhà báo Việt Nam, căn cứ đặc điểm, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành (nơi không có Ban Thường vụ), Ban Thư ký xây dựng và hướng dẫn tiêu chuẩn, dự kiến cơ cấu, số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký và các chức danh đề các cấp hội trực thuộc thảo luận và giới thiệu nhân sự tái cử; nhân sự tham gia lần đầu. *(Tham khảo Chỉ thị số 35-CT/TW).*

4.4.1. Quy trình nhân sự tái cử

Các hội nghị chỉ tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự.

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành (nếu không có Ban Thường vụ), Ban Thư ký.

Căn cứ đề án nhân sự khóa mới được Ban Chấp hành, Ban Thư ký thông qua và danh sách nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thư ký đương nhiệm; Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, Ban Thư ký thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng

tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

Bước 2: Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thư ký

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự bước 1, Ban Chấp hành, Ban Thư ký thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

4.4.2. Quy trình nhân sự tham gia lần đầu

Bước 1: Hội nghị Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành (nếu không có Ban Thường vụ), Ban Thư ký.

Căn cứ quy hoạch và nguồn nhân sự, thảo luận phương án nhân sự Ban chấp hành, Ban Thư ký cấp mình gồm: tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu ủy viên Ban chấp hành; Ban Thư ký và dự kiến phân công khóa mới, tổng hợp báo cáo Ban chấp hành; Ban Thư ký cấp mình cho ý kiến, sau đó báo cáo xin ý kiến cấp ủy Đảng cùng cấp và Ban Chấp hành hội cấp trên trực tiếp.

Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Đối với Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, thành phần gồm: Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà báo; Thư ký các Liên chi hội Nhà báo, Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo tỉnh, thành phố.

Đối với Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam, thành phần gồm: Ủy viên Ban Chấp hành Liên chi hội, Thư ký Chi hội trực thuộc Liên chi hội.

Đối với Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam, thành phần gồm: Ủy viên Ban Thư ký Chi hội, hội viên là cấp phòng trở lên đang công tác trong cơ quan báo chí.

Lấy ý kiến (bằng phiếu) các ủy viên Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020-2025 về nhân sự Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2025-2030; các ủy viên Ban Thư ký về nhân sự Ban Thư ký nhiệm kỳ 2025-2027. Căn cứ quy hoạch, nguồn nhân sự và chủ trương (Bước 1) tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự. Người có số phiếu cao nhất trên 50% sẽ được giới thiệu ở Bước 3, lấy từ cao xuống thấp cho đủ số lượng thống nhất.

Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành, Ban Thư ký

Hội nghị nghe tổng hợp ý kiến, nguyện vọng của các ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thư ký cấp mình: Hội Nhà báo tỉnh, thành phố; Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam dự kiến danh sách nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban kiểm tra nhiệm kỳ 2025-2030 cấp mình; dự kiến Ban Thư ký cấp mình, chức danh Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm

tra nhiệm kỳ 2025-2027. Tập thể thảo luận thống nhất danh sách nhân sự, tổ chức hội nghị lấy ý kiến cán bộ chủ chốt (Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra; Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra); người có số phiếu giới thiệu cao nhất trên 50% được Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Thư ký đưa vào danh sách xin ý kiến hiệp y của cấp ủy cùng cấp và báo cáo hội cấp trên trực tiếp.

Bước 4. Hội nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành (nếu không có Ban Thường vụ), Ban Thư ký

Hội nghị thảo luận về kết quả giới thiệu nhân sự ở các bước và ghi phiếu giới thiệu nhân sự. Nhân sự được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành; Ban Thường vụ, Ban Thư ký và các chức danh lãnh đạo hội nhiệm kỳ mới phải có số phiếu tín nhiệm cao nhất trên 50% và được Ban Chấp hành; Ban Thư ký đưa vào danh sách xin ý kiến hiệp y của cấp ủy cùng cấp và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giới thiệu theo phân cấp quản lý cán bộ (kết quả công bố tại hội nghị).

Theo Phụ lục II, Quyết định số 118-QĐ/TW- **Bước 5.** Quy trình nhân sự chỉ áp dụng đối với các hội có Đảng đoàn. Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, Liên chi hội Nhà báo, Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam không thuộc đối tượng thực hiện bước 5.

Nếu có hội viên tự ứng cử để bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thư ký thì tiểu ban nhân sự đại hội hoặc Ban Chấp hành; Ban Thư ký (Thường trực) tổ chức hội nhận đơn, hồ sơ ứng cử. Ban Chấp hành; Ban Thư ký xem xét đề đại hội quyết định.

Danh sách nhân sự có số dư hay không do Ban Chấp hành; Ban Thư ký chuẩn bị, báo cáo đại hội quyết định.

4.5. Hồ sơ nhân sự thực hiện theo Phụ lục II, Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở Trung ương (Quyết định số 118-QĐ/TW) về Quy trình nhân sự.

4.6. Đại hội bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; Ban Thư ký và bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

4.6.1. Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Sau khi có kết quả bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới tiến hành phiên họp thứ nhất để bầu Ban Thường vụ (nếu có) và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban kiểm tra trong số các ủy viên Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành (nơi không có Ban Thường vụ).

4.6.2. Bầu Ban Thư ký Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Sau khi có kết quả bầu Ban Thư ký Chi hội nhiệm kỳ mới, Ban Thư ký nhiệm kỳ mới tiến hành phiên họp thứ nhất của để bầu Thư ký, Phó Thư ký Chi hội và cán bộ phụ trách kiểm tra.

4.6.3. Bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Bầu đại biểu chính thức trước; bầu đại biểu dự khuyết sau.
- Đoàn Chủ tịch báo cáo đại hội về tiêu chuẩn, cơ cấu và số lượng đại biểu do Ban Chấp hành hội cấp trên phân bổ.
- Tiến hành ứng cử, đề cử đại biểu dự đại hội cấp trên.
- Đoàn Chủ tịch tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử bầu đại biểu đại hội cấp trên. Xem xét cho người xin rút khỏi danh sách bầu cử (nếu có). Lấy biểu quyết về danh sách bầu cử.
- Tiến hành bầu cử; bầu đại biểu chính thức trước; bầu đại biểu dự khuyết sau.

Trường hợp bầu đại biểu chính thức đã đủ số lượng mà vẫn còn một số đại biểu có số phiếu bầu nhiều hơn một nửa so với số đại biểu hoặc hội viên có mặt, thì đại biểu dự khuyết được lấy trong số các đại biểu đó theo kết quả từ cao xuống thấp. Nếu còn thiếu đại biểu dự khuyết, có bầu tiếp hay không do đại hội quyết định.

- Danh sách bầu cử lần sau có giới thiệu bổ sung đại biểu ngoài danh sách bầu cử lần trước hay không do đại hội quyết định.

Triệu tập viên phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành, Ban Thư ký nhiệm kỳ mới là đồng chí Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch; Thư ký hoặc Phó Thư ký khóa trước tái cử; nếu Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch; Thư ký hoặc Phó Thư ký không tái cử thì cấp ủy Đảng, cơ quan chủ quản cùng cấp chỉ định 1 đồng chí có trách nhiệm triệu tập, khai mạc và chủ trì phiên họp cho đến khi bầu xong Chủ tịch hội nghị.

4.7. Đại hội bầu Ban kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, nguyên tắc bầu cử, điều kiện trúng cử; hướng dẫn cách bỏ phiếu, tiến hành kiểm phiếu; lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo Đoàn chủ tịch; công bố kết quả bầu cử.

5. Đại biểu đại hội

5.1. Đại biểu dự đại hội bao gồm: Ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Thư ký tổ chức hội triệu tập đại hội (đại biểu đương nhiên), đại biểu do đại hội cấp dưới trực tiếp bầu, đại biểu do tổ chức hội triệu tập đại hội chỉ định. Những đồng chí là ủy viên Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội khi có quyết định nghỉ công tác hội thì thôi không tham gia Ban Chấp hành và không còn là đại biểu đương nhiên của đại hội. Đối với ủy viên tham gia Ban Chấp hành ở nhiều cấp, ở cấp mình đã hết nhiệm kỳ, sau đại hội không tham gia Ban Chấp hành tổ chức hội cấp mình, nhưng vẫn là ủy viên Ban Chấp hành hội cấp trên; khi đại hội tổ chức hội cấp trên thì ủy viên đó vẫn là đại biểu đương nhiên của đại hội.

5.2. Tiêu chuẩn đại biểu: Đại biểu dự Đại hội phải là những hội viên tiêu biểu, có thể hội viên giai đoạn 2021-2026; có bản lĩnh chính trị vững vàng, quan điểm đúng đắn, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, có trình độ nghiệp vụ; có đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới báo chí và hoạt động Hội; không vi phạm pháp luật, Luật Báo chí, Điều lệ Hội Nhà báo Việt Nam, Quy định về đạo đức

nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội người làm báo Việt Nam, Bộ tiêu chí văn hóa trong cơ quan báo chí và văn hóa người làm báo Việt Nam.

Căn cứ vào số lượng hội viên, số lượng tổ chức hội trực thuộc và vị trí của từng tổ chức mà phân bổ đại biểu cho phù hợp. Thành phần đại biểu phải có đủ thành phần của các tổ chức hội trực thuộc để phát huy trí tuệ của toàn hội.

Đại hội bầu đại biểu chính thức; căn cứ vào tình hình thực tiễn, việc bầu đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

Công tác chuẩn bị nhân sự đại biểu do Ban Chấp hành, Ban Thư ký cấp triệu tập đại hội chuẩn bị, theo sự chỉ đạo của Ban Chấp hành tổ chức hội cấp trên trực tiếp.

5.3. Số lượng đại biểu đại hội các cấp: Căn cứ vào điều kiện cụ thể và nguyện vọng của hội viên, nếu được tổ chức hội cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp đồng ý thì tổ chức hội tổ chức đại hội đại biểu hay đại hội toàn thể.

- Đại hội Hội Nhà báo tỉnh, thành phố; Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Có số lượng dưới 200 hội viên tổ chức đại hội toàn thể; từ 200-300 hội viên có thể đại hội đại biểu hoặc đại hội toàn thể; trên 300 hội viên tổ chức đại hội đại biểu. Số lượng đại biểu tham dự đại hội đại biểu do Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định.

- Đại hội cấp cơ sở: Tổ chức cơ sở có dưới 100 hội viên tổ chức đại hội toàn thể; từ 100 hội viên trở lên tổ chức đại hội đại biểu; số lượng đại biểu do Ban Thư ký cấp triệu tập đại hội quyết định, nhưng cao nhất không quá 100 đại biểu.

Trường hợp đặc biệt, tổ chức hội cơ sở báo cáo tổ chức hội cấp trên trực tiếp và cấp ủy cùng cấp xem xét, quyết định.

6. Bầu đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII

Tổng số đại biểu chính thức dự Đại hội toàn quốc dự kiến là 480-500 đồng chí. Các Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam khóa XII là đại biểu đương nhiên.

6.1. Các cấp Hội bầu đại biểu dự Đại hội XII bằng phiếu kín. Số lượng đại biểu của mỗi tổ chức hội được bầu theo tỷ lệ 1/50, căn cứ danh sách hội viên của tổ chức hội tính đến ngày 31/12/2024; nếu có số dư từ 30 hội viên trở lên thì được bầu thêm 1 đại biểu chính thức. Đại biểu trúng cử phải có số phiếu bầu quá nửa trên tổng số hội viên tham gia bầu cử.

6.2. Tiêu chuẩn đại biểu. Đại biểu dự Đại hội phải là những hội viên tiêu biểu, có thể hội viên giai đoạn 2021-2026; có bản lĩnh chính trị vững vàng, quan điểm đúng đắn, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, có trình độ nghiệp vụ; có đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới báo chí và hoạt động Hội; không vi phạm pháp luật, Luật Báo chí, Điều lệ Hội Nhà báo Việt Nam, Quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội người

làm báo Việt Nam, Bộ tiêu chí văn hóa trong cơ quan báo chí và văn hóa người làm báo Việt Nam.

6.3. Các Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam dưới 50 hội viên sẽ được ghép theo nhóm ngành nghề, bộ, ban, ngành, đoàn thể để bầu đại biểu đi dự Đại hội XII. Hội Nhà báo Việt Nam sẽ chỉ định Thư ký một Chi hội trong nhóm chịu trách nhiệm tổ chức Hội nghị để bầu đại biểu. Ban Công tác Hội Hội Nhà báo Việt Nam được giao lập kế hoạch và chủ trì việc bầu đại biểu đi dự Đại hội (quy trình bầu theo quy định của cấp đại hội).

Ngoài số lượng đại biểu chính thức, các cấp Hội tùy theo số lượng hội viên bầu từ 1 đến 2 đại biểu dự khuyết theo tiêu chuẩn như đại biểu chính thức để thay thế khi cần thiết.

Văn bản phân bổ số lượng đại biểu được bầu và mẫu danh sách trích ngang đại biểu được bầu dự Đại hội XII sẽ được Hội Nhà báo Việt Nam thông báo tới các cấp Hội.

II. QUY TRÌNH TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Đại hội Hội Nhà báo tỉnh, thành phố và Liên Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam có thể tiến hành 2 phiên: phiên trừ bị và phiên chính thức. Đại hội Chi hội Nhà báo tiến hành phiên chính thức.

1. Phiên trừ bị (do Ban Chấp hành triệu tập đại hội đảm nhiệm) thực hiện các nội dung sau:

- Thông qua quy chế làm việc của đại hội;
- Bầu Đoàn Chủ tịch đại hội;
- Bầu Thư ký đại hội;
- Bầu Ban thẩm tra tư cách đại biểu (đại hội toàn thể không bầu Ban thẩm tra tư cách đại biểu);
- Thông qua chương trình làm việc của đại hội;
- Báo cáo tổng hợp kết quả thảo luận của các chi hội trực thuộc đối với các văn kiện của cấp trên; đề xuất nội dung thảo luận văn kiện cấp trên tại đại hội;
- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu (ở đại hội toàn thể báo cáo tình hình và tư cách hội viên, do Ban Chấp hành chuẩn bị;
- Hướng dẫn quy chế và nội quy của đại hội.

2. Phiên chính thức

2.1. Công tác tổ chức đại hội

- Chào cờ (hát quốc ca)
- Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban thẩm tra tư cách đại biểu (nếu đã bầu ở phiên trừ bị thì mời Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký đại hội lên làm việc).

2.2. Đoàn Chủ tịch đại hội

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; khai mạc đại hội.
- Báo cáo đại hội về việc phân công nhiệm vụ cho từng người trong đoàn chủ tịch. (Nếu đại hội không tổ chức phiên trừ bị thì báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu; ở đại hội toàn thể thì báo cáo tình hình và tư cách hội viên).

- Điều hành đại hội làm việc theo quy chế và chương trình làm việc được đại hội thông qua:

+ Giới thiệu đại diện Ban Chấp hành, Ban Thư ký đương nhiệm đọc báo cáo chính trị và báo cáo tự kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thư ký.

+ Hướng dẫn và điều hành đại hội thảo luận báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thư ký.

+ Mời đại biểu cấp trên phát biểu (đại biểu tổ chức hội cấp trên và đại biểu cấp ủy, chính quyền cùng cấp). Thời điểm cấp trên phát biểu bố trí sau khi đại hội thảo luận.

+ Làm công tác nhân sự bầu cử ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; Ban Thư ký và nhân sự bầu đại biểu dự đại hội cấp trên.

+ Điều hành đại hội bầu cử ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; Ban Thư ký, công bố kết quả bầu cử.

+ Điều hành đại hội tiếp tục thảo luận, kết luận và biểu quyết thông qua phần thảo luận báo cáo chính trị của cấp mình.

+ Hướng dẫn nội dung thảo luận các văn kiện của cấp trên; điều hành đại hội thảo luận.

+ Điều hành đại hội bầu cử đại biểu dự đại hội cấp trên trực tiếp; công bố kết quả bầu cử đại biểu dự đại hội cấp trên.

+ Ban Chấp hành; Ban Thư ký họp phiên đầu tiên để bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban kiểm tra; Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách kiểm tra (thời điểm Ban Chấp hành; Ban Thư ký họp phiên đầu tiên nên bố trí sau khi kết thúc nội dung bầu cử đại biểu đại hội cấp trên).

+ Điều hành đại hội tiếp tục thảo luận; kết luận và lấy biểu quyết ý kiến tham gia vào các văn kiện của cấp trên.

+ Công bố kết quả phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành; Ban Thư ký.

+ Ban Chấp hành; Ban Thư ký và đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên ra mắt.

- Giới thiệu Đoàn thư ký thông qua dự thảo Nghị quyết đại hội.

2.3. Bế mạc đại hội

- Diễn văn bế mạc.

- Chào cờ, hát Quốc ca.

III. NGUYÊN TẮC VÀ HÌNH THỨC BẦU CỬ

1. Nguyên tắc bầu cử

1.1. Việc bầu cử thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ; bình đẳng, trực tiếp, đa số, quá bán. Kết quả bầu cử phải được Ban Chấp hành tổ chức hội cấp trên trực tiếp chuẩn y.

1.2. Đại hội đại biểu hoặc đại hội toàn thể chỉ có giá trị khi có ít nhất 2/3 số đại biểu hoặc số hội viên được triệu tập có mặt dự đại hội và có ít nhất 2/3 số tổ chức trực thuộc có đại biểu dự đại hội.

2. Hình thức bầu cử

2.1. Bỏ phiếu kín trong các trường hợp: Bầu ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Ban Thư ký, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng ban Kiểm tra, Thư ký Chi hội, Phó Thư ký, cán bộ phụ trách công tác kiểm tra; bầu đại biểu dự đại hội cấp trên; lấy ý kiến đại hội về các ứng cử viên không do Ban Chấp hành chuẩn bị để đưa vào danh sách bầu cử.

2.2. Biểu quyết bằng thẻ hội viên thực hiện trong các trường hợp: Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc đại hội, hội nghị (đoàn chủ tịch đại hội, chủ tịch hội nghị, đoàn thư ký, thư ký hội nghị, ban thẩm tra tư cách đại biểu, ban kiểm phiếu); thông qua số lượng và danh sách bầu cử; thông qua nghị quyết của đại hội, hội nghị; thông qua các nội dung thảo luận tại đại hội.

3. Phiếu bầu cử

3.1. Phiếu bầu in họ và tên những người trong danh sách bầu cử theo thứ tự A, B, C, đóng dấu của Ban Chấp hành, Ban Thư ký ở góc trái phía trên phiếu bầu; Chủ tịch Ban Chấp hành, Thư ký Chi hội ký tên trên góc trái phía trên phiếu bầu.

Đối với phiếu bầu có số dư, người bầu cử nếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử thì gạch chính giữa cả họ và tên của người mà mình không bầu; Phiếu bầu không có số dư – Phiếu bầu tròn, người bầu cử nếu không bầu cho ai thì đánh dấu X vào ô không đồng ý, nếu bầu cho ai thì đánh dấu X vào ô đồng ý.

3.2. Phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ

Phiếu hợp lệ là phiếu do ban (tổ) kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu đủ hoặc thiếu số lượng quy định; phiếu bầu mà trong danh sách bầu cử chỉ có một người, người bầu cử gạch hoặc không gạch tên người trong danh sách bầu cử.

Phiếu không hợp lệ là phiếu không do ban (tổ) kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu cho ai trong danh sách bầu cử có nhiều người; phiếu bầu người ngoài danh sách bầu cử; phiếu có đánh dấu hoặc dùng nhiều loại mực; phiếu ký tên hoặc viết thêm.

4. Điều kiện trúng cử

4.1. Người trúng cử phải đủ số phiếu bầu quá nửa hợp lệ trên tổng số đại biểu hoặc hội viên được triệu tập có mặt lúc bầu cử.

4.2. Trường hợp số người đạt số phiếu bầu quá nửa nhiều hơn số lượng cần bầu thì người trúng cử là người có số phiếu tín nhiệm cao hơn (lấy từ cao xuống thấp đủ số lượng quy định).

4.3. Trường hợp cuối danh sách bầu cử có nhiều người được số phiếu quá bán ngang nhau và nhiều hơn số lượng quy định thì đoàn chủ tịch lập danh sách những người có số phiếu quá bán ngang nhau để đại hội tiến hành bầu lại; người trúng cử là người có số phiếu cao hơn, không cần quá một nửa. Trường hợp đã bầu lại mà số phiếu vẫn ngang nhau thì đại hội quyết định có bầu tiếp hay không.

5. Quyền ứng cử và đề cử

5.1. Quyền ứng cử

- Hội viên có quyền ứng cử để bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thư ký các cấp, dù là đại biểu hay không là đại biểu đại hội. Hội viên không là đại biểu ứng cử vào Ban Chấp hành từ cấp cơ sở trở lên, trước 15 ngày phải gửi hồ sơ đến Ban Chấp hành, Ban Thư ký triệu tập đại hội: Đơn xin ứng cử, bản khai tóm tắt lý lịch có tự nhận xét ưu, khuyết điểm và được Ban Chấp hành, Ban Thư ký tổ chức cơ sở nơi hội viên sinh hoạt xác nhận.

- Chỉ có đại biểu của đại hội đại biểu và hội viên của đại hội toàn thể mới có quyền ứng cử để được bầu làm đại biểu dự đại hội cấp trên.

- Ủy viên Ban Chấp hành có quyền ứng cử để bầu vào Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra hội cấp mình. Ủy viên Ban Thường vụ có quyền ứng cử để được bầu làm Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội cấp mình. Trường hợp không bầu Ban Thường vụ thì ủy viên Ban Chấp hành có quyền ứng cử để được bầu làm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội cùng cấp.

- Ủy viên Ban Thư ký có quyền ứng cử để được bầu vào làm Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra Chi hội mình.

5.2. Quyền đề cử

Đại biểu đại hội có quyền đề cử hội viên là đại biểu, hay không là đại biểu của đại hội để bầu vào Ban Chấp hành hội cấp mình.

- Trường hợp đề cử hội viên không phải là đại biểu đại hội để bầu vào Ban Chấp hành hội cấp mình, người đề cử phải báo cáo bằng văn bản về lý lịch, tư cách của người được đề cử và phải được sự đồng ý của người đó.

- Đại biểu đại hội có quyền đề cử đại biểu đại hội để bầu làm đại biểu dự đại hội cấp trên.

- Hội viên ở đại hội toàn thể hội viên có quyền đề cử hội viên (kể cả người vắng mặt có lý do) để bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thư ký và bầu làm đại biểu dự đại hội cấp trên.

- Ban Chấp hành đương nhiệm có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban Kiểm tra, Trưởng Ban kiểm tra nhiệm kỳ 2025-2030 và nhân sự đại biểu dự đại hội cấp trên. Ban Thư ký đương nhiệm có trách nhiệm chuẩn bị nhân sự Ban Thư ký, Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra nhiệm kỳ 2025-2027 và nhân sự đại biểu dự đại hội cấp trên.

6. Bầu các cơ quan làm việc của đại hội

6.1. Bầu Đoàn Chủ tịch đại hội

- Đoàn Chủ tịch là cơ quan điều hành công việc của đại hội làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- Đoàn Chủ tịch do đại hội bầu. Ban Chấp hành, Ban Thư ký đương nhiệm giới thiệu số lượng và nhân sự Đoàn Chủ tịch. Đại hội biểu quyết về số lượng và danh sách nhân sự Đoàn Chủ tịch.

6.2. Bầu Đoàn thư ký, Ban thẩm tra tư cách đại biểu, Ban kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, đại hội biểu quyết thông qua về số lượng và danh sách nhân sự của từng cơ quan giúp việc đại hội.

7. Bầu Ban Chấp hành, Ban Thư ký, Ban Kiểm tra và bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

7.1. Bầu Ban Chấp hành, Ban Thư ký

- Đoàn Chủ tịch báo cáo Đại hội về đề án nhân sự ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký, tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký nhiệm kỳ mới. Đại hội thảo luận và biểu quyết về số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký.

- Tiến hành ứng cử và đề cử nhân sự để bầu vào Ban Chấp hành, Ban Thư ký nhiệm kỳ mới.

- Đoàn Chủ tịch tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký. Xem xét cho người xin rút khỏi danh sách bầu cử (nếu có).

- Lấy biểu quyết về danh sách bầu cử.

- Bầu Ban kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu: Hướng dẫn trình tự bỏ phiếu; phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu; công bố kết quả kiểm phiếu; niêm phong phiếu bầu.

- Đoàn Chủ tịch xin ý kiến đại hội về kết quả bầu cử.

Nếu bầu lần thứ nhất chưa đủ số lượng ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký, có bầu tiếp hay không do đại hội quyết định.

7.2. Bầu Ban Kiểm tra

- Đoàn Chủ tịch báo cáo tiêu chuẩn, số lượng và cơ cấu ủy viên Ban Kiểm tra. Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua số lượng ủy viên Ban Kiểm tra;

- Đoàn Chủ tịch báo cáo danh sách nhân sự Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020-2025 chuẩn bị;

- Đại hội thảo luận, tiến hành ứng cử, đề cử, biểu quyết thông qua danh sách bầu ủy viên Ban Kiểm tra nhiệm kỳ 2025-2030;

- Tiến hành bầu cử; kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử;

- Đoàn chủ tịch xin ý kiến đại hội về kết quả bầu cử.

7.3. Bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Bầu đại biểu chính thức trước; bầu đại biểu dự khuyết sau.

- Đoàn Chủ tịch báo cáo đại hội về tiêu chuẩn, cơ cấu và số lượng đại biểu do Ban Chấp hành hội cấp trên phân bổ.

- Tiến hành ứng cử, đề cử đại biểu dự đại hội cấp trên.

- Đoàn Chủ tịch tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử đại biểu dự đại hội cấp trên; xem xét cho người xin rút khỏi danh sách bầu cử (nếu có). Lấy biểu quyết về danh sách bầu cử.

- Tiến hành bầu cử:

+ Lập Danh sách bầu đại biểu chính thức và đại biểu dự khuyết.

+ Trường hợp bầu đại biểu chính thức đã đủ số lượng quy định mà vẫn còn số đại biểu có số phiếu được bầu nhiều hơn quá nửa trên tổng số đại biểu hoặc hội viên được triệu tập có mặt, thì đại biểu dự khuyết được lấy trong số các đại biểu đó theo kết quả được bầu từ cao xuống thấp. Nếu còn thiếu đại biểu dự khuyết, có bầu tiếp hay không do đại hội quyết định.

+ Danh sách bầu cử lần sau có giới thiệu bổ sung đại biểu ngoài danh sách bầu cử lần trước hay không do đại hội quyết định.

8. Bầu Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó chủ tịch, Trưởng Ban kiểm tra; bầu Thư ký chi hội, Phó thư ký, phụ trách công tác kiểm tra trong phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành, Ban Thư ký

Sau khi Ban Chấp hành, Ban Thư ký nhiệm kỳ mới được bầu, Đoàn Chủ tịch ủy nhiệm một đồng chí trong số ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký nhiệm kỳ trước tái cử làm nhiệm vụ triệu tập, điều hành phiên họp đầu tiên của Ban Chấp hành, Ban Thư ký nhiệm kỳ mới, sau khi bầu được Chủ tọa hội nghị, đồng chí được ủy nhiệm hết nhiệm vụ, trở về vị trí ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký.

Chủ tọa hội nghị điều hành hội nghị: Bầu Thư ký hội nghị, thông qua chương trình làm việc của hội nghị; điều hành hội nghị tiến hành bầu các chức danh của Ban Chấp hành, Ban Thư ký theo chương trình làm việc.

8.1. Bầu Ban Thường vụ

- Số lượng ủy viên Ban Thường vụ không quá 5 người.
- Chủ tọa hội nghị báo cáo về tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ban Thường vụ.
- Hội nghị tiến hành ứng cử, đề cử.

+ Các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành ứng cử và đề cử nhân sự bầu Ban Thường vụ trong số ủy viên Ban Chấp hành.

+ Chủ tọa hội nghị báo cáo danh sách nhân sự Ban Thường vụ do Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2020-2025 chuẩn bị.

+ Chủ tọa hội nghị tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử báo cáo hội nghị.

Hội nghị thảo luận và biểu quyết thông qua danh sách bầu cử (những đồng chí xin rút khỏi danh sách bầu cử phải được đa số ủy viên Ban Chấp hành đồng ý). Danh sách bầu cử có số dư hay không do Ban Chấp hành quyết định.

- Bầu tổ kiểm phiếu; lưu nhiệm tổ kiểm phiếu
- Tiến hành bầu cử; kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.

8.2. Bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kiểm tra; bầu Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra.

- Chủ tọa hội nghị báo cáo về tiêu chuẩn và ý kiến giới thiệu (bằng văn bản) của cấp ủy địa phương, cấp ủy cơ quan, đơn vị cùng cấp về nhân sự bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kiểm tra; Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra để hội nghị xem xét.

- Hội nghị tiến hành ứng cử, đề cử:

+ Hội Nhà báo tỉnh, thành phố, Liên Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Những người ứng cử hoặc được đề cử chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kiểm tra phải là người trúng cử ủy viên Ban Thường vụ; ủy viên Ban Chấp hành (nếu không có Ban Thường vụ). Hội nghị thảo luận và biểu quyết danh sách nhân sự bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kiểm tra.

+ Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam: Những người ứng cử hoặc được đề cử chức danh Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra phải

là người trúng cử ủy viên Ban Thư ký. Hội nghị thảo luận và biểu quyết danh sách nhân sự bầu Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra.

- Tiến hành bầu cử; kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.

Các đồng chí trúng cử điều hành ngay công việc của Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; Ban Thư ký.

9. Việc chuẩn y kết quả bầu cử

9.1. Chuẩn y kết quả bầu cử

- Sau đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thư ký hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Ban Chấp hành hội cấp trên trực tiếp chuẩn y kết quả đại hội; đồng thời gửi văn bản giới thiệu nhân sự của hội cấp mình (đã được cấp ủy có thẩm quyền chấp thuận) tham gia Ban Chấp hành hội cấp trên trực tiếp nhiệm kỳ 2025-2030.

- Khi nhận được hồ sơ của hội cấp dưới về việc đề nghị chuẩn y kết quả đại hội, Thường trực hội cấp trên trực tiếp xem xét chuẩn y.

9.2. Biên bản bầu cử

- Biên bản bầu cử lập thành 03 bản có chữ ký của đại diện Đoàn Chủ tịch và Trưởng ban kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu niêm phong phiếu bầu để Đoàn Chủ tịch giao cho Ban Chấp hành, Ban Thư ký khóa mới lưu trữ.

- Nội dung biên bản bầu cử:

- + Tổng số đại biểu hoặc hội viên được triệu tập có mặt tại đại hội.
- + Số đại biểu hoặc hội viên bị bác tư cách dự đại hội.
- + Số ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thư ký đương nhiệm vắng mặt suốt thời gian đại hội.
- + Số đại biểu chính thức vắng mặt không có đại biểu dự khuyết thay thế.
- + Tổng số đại biểu hoặc hội viên có mặt khi bầu cử.
- + Số phiếu phát ra.
- + Số phiếu thu về.
- + Số phiếu hợp lệ.
- + Số phiếu không hợp lệ.
- + Số phiếu bầu đủ số lượng.
- + Số phiếu bầu thiếu so với số lượng quy định (trong đó, thiếu 1, thiếu 2,...)
- + Kết quả số phiếu bầu cho từng người (từ cao xuống thấp) trong danh sách bầu cử (tính theo tỷ lệ số đại biểu hoặc hội viên được triệu tập có mặt lúc bầu cử).
- + Danh sách những người trúng cử.

10. Trang trí đại hội: Thực hiện theo mẫu kèm theo.

IV. THỜI GIAN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

1. Cấp cơ sở:

Thời gian đại hội tối đa không quá 1 ngày. Bắt đầu từ tháng 01 năm 2025, hoàn thành trước ngày 31/5/2025.

2. Liên chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam:

Thời gian đại hội tối đa không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 03 năm 2025, hoàn thành trước ngày 31/7/2025.

3. Hội Nhà báo tỉnh, thành phố

Thời gian đại hội tối đa không quá 2 ngày; bắt đầu từ tháng 03 năm 2025, hoàn thành trước ngày 15/9/2025.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp Hội tổ chức quán triệt Quyết định của Ban Bí thư Trung ương Đảng, chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp về việc lãnh đạo đại hội các cấp Hội và đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nhà báo Việt Nam lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025-2030 và hướng dẫn này đến chi hội và toàn thể hội viên; xin ý kiến của cấp ủy trước khi triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Lãnh đạo các cấp Hội phát huy vai trò người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện từng phần việc cụ thể.

2. Những tổ chức hội mới thành lập, chia tách, sáp nhập, hợp nhất trong nhiệm kỳ cũng tiến hành đại hội, thực hiện đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn trên, để thống nhất với nhiệm kỳ của các cấp hội trong toàn hội.

Đối với các Hội Nhà báo tỉnh, thành phố; Liên chi hội, Chi hội đã đại hội, có quyết định chuẩn y Ban Chấp hành, Ban Thư ký của Hội Nhà báo Việt Nam từ tháng 6/2023-12/2024, thì tổ chức hội nghị toàn thể hội viên để tổng hợp ý kiến đóng góp vào văn kiện trình đại hội toàn quốc, bầu đại biểu tham dự đại hội, giới thiệu nhân sự vào Ban Chấp hành Khóa XII theo hướng dẫn của Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam.

3. Trong quá trình chuẩn bị và tổ chức đại hội nếu có khó khăn về nhân sự cán bộ chủ trì, Thường trực hội cấp trên phải làm việc với cấp ủy và lãnh đạo tổ chức hội cấp dưới trực tiếp để tạo sự đồng thuận trước khi tiến hành đại hội.

Kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trước đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm tra Hội Nhà báo Việt Nam.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Hội Nhà báo Việt Nam được phân công phụ trách các Cụm thi đua có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo việc thực hiện.

4. Thông qua văn kiện đại hội

Tổ chức hội cấp dưới báo cáo Thường trực hội cấp trên trực tiếp các văn kiện: Dự thảo báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thư ký và đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực, Phó Chủ tịch (kiêm nhiệm), Ban kiểm tra, Trưởng Ban kiểm tra; nhân sự Thư ký, Phó Thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra và nhân sự đại biểu dự đại hội cấp trên.

Thường trực Hội Nhà báo Việt Nam thông qua dự thảo văn kiện đại hội của Hội Nhà báo tỉnh/thành phố; Liên chi hội Nhà báo, Chi hội Nhà báo trực thuộc Hội Nhà báo Việt Nam. Trước khi triệu tập Đại hội, các cấp hội phải báo cáo và được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền ở địa phương; cấp ủy, cơ quan chủ quản, cơ quan báo chí cùng cấp, đồng thời phải báo cáo và gửi hồ sơ chuẩn bị đại hội gồm: Công văn, dự thảo các văn kiện đại hội, đề án nhân sự về Hội Nhà

báo Việt Nam đề xin ý kiến chỉ đạo, chậm nhất trước 20 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức đại hội được cấp có thẩm quyền thông qua. Sau khi có chỉ đạo bằng văn bản của Hội Nhà báo Việt Nam, mới tiến hành đại hội.

5. Chế độ báo cáo: Sau đại hội, từng cấp hội tổng hợp kết quả đại hội báo cáo với hội cấp trên trực tiếp. Nội dung báo cáo gồm: Tổng hợp ý kiến tham gia vào các văn kiện của cấp trên; biên bản bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ban kiểm tra, Trưởng Ban kiểm tra và đại biểu dự đại hội cấp trên; sơ yếu lý lịch Chủ tịch, Phó Chủ tịch (theo mẫu) và danh sách ủy viên Ban Chấp hành, Ban kiểm tra, đại biểu (cả dự khuyết) dự đại hội cấp trên trực tiếp; Ban Thư ký, Thư ký, Phó thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra. u

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch HNBVN (để chỉ đạo);
- Các Ủy viên Ban Chấp hành HNBVN (để thực hiện);
- Các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội (để thực hiện);
- Các cấp Hội Nhà báo (để thực hiện);
- Các ban, đơn vị, Văn phòng HNBVN (để thực hiện);
- Lưu: VT.



Lê Quốc Minh